

TUẦN 7

Thứ Hai ngày 17 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1

Hoạt động trải nghiệm

Tiết 19: SHDC: Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Tham gia biểu diễn văn nghệ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10 hoặc cổ vũ các tiết mục văn nghệ.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- **Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc tự phục vụ bản thân khi ở nhà và ở trường.

3. Phẩm chất

Hiểu được ý nghĩa của ngày Phụ nữ Việt Nam.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với GV: Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

b. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

- Chuẩn bị các tiểu phẩm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Phần 1: Tập trung toàn trường

- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.

- HS chào cờ.

- HS nghe cô Tổng Phụ trách nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.

- HS lắng nghe.

- Cô Tổng phụ trách tiếp tục triển khai triển khai các hoạt

động hướng đến chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10:

+ Biểu diễn một số tiết mục văn nghệ chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-10.

- HS tham gia

+ Nghe chia sẻ về nguồn gốc và ý nghĩa ngày Phụ nữ Việt Nam.

Phần 2: Tập trung tại lớp

- HS tham gia

- GV tổ chức cho HS tham gia thi hái hoa dân chủ tìm hiểu về ngày Phụ nữ Việt Nam.

III. VẬN DỤNG

- Thể hiện các bài hát tặng bà, mẹ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 2 :

Toán

Tiết 31: LUYỆN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Thực hiện được các phép trừ dạng 16, 17, 18 trừ đi một số.
- Trình bày được các bài toán có lời giải.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: (5')

Hát, múa bài Vui đến trường

- HS hát múa bài Vui đến trường

2. Luyện tập, thực hành: (32')

Bài 1: Số

- GV gọi HS đọc YC bài.
- + GV tổ chức kĩ thuật Lầu băng chuyền cho HS chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.
 - Phép +, - giúp em điều gì?

- HS thực hiện lần lượt các YC.

Bài 2: Tính

GV sử dụng kĩ thuật Khăn trải bàn để hoàn thành bài

- HS làm việc nhóm 4

Bài 3: Tính nhẩm

HS chơi trò chơi Tai ai thính nhất để hoàn thành bài.

- HS làm bảng con.

Bài 4: Số?

- HS làm bài vào SGK và chia sẻ theo cặp
- Lớp phó HT tổ chức cho các bạn chữa bài.

- HS làm việc cá nhân rồi chia sẻ theo cặp.

- GV nhận xét.

Bài 5:

- GV cho HS thảo luận nhóm 2

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán cần tìm gì?

+ Muốn làm bài toán này ta làm ntn?

- GV cho HS làm bài vào vở ô li.

- GV nhận xét chốt KQ đúng

3.. Vận dụng, trải nghiệm: (3')

- GV dẫn HS về nhà vận dụng bảng trừ để tính một số con vật nuôi trong gia đình em hoặc gia đình người thân của em.

- HS thảo luận nhóm 2

- HS thực hiện.

- HS chữa bài.

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3 + 4

Tiếng Việt

Tiết 61 + 62: Đọc: Yêu lắm trường ơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng từ ngữ, đọc rõ ràng bài thơ, ngữ điệu phù hợp với cảm xúc yêu thương của bạn nhỏ dành cho ngôi trường.

- Hiểu nội dung bài: tình cảm yêu thương và gắn bó của bạn nhỏ dành cho ngôi trường, thầy cô và bạn bè.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: khả năng quan sát sự vật xung quanh.

- Biết trân trọng, yêu thương thầy cô, bạn bè.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tiết 1

1. Khởi động: 5'

- Cho HS hát: Em yêu trường em.

+ Có những sự vật nào được nhắc đến trong bài hát?

+ Bài hát nói về điều gì?

- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

- HS hát

- HS thảo luận theo cặp và chia sẻ.

- 2 HS chia sẻ.

2.2. Khám phá:

*** Hoạt động 1: Đọc văn bản.**

- GV đọc mẫu: giọng chậm rãi, ngữ điệu nhẹ nhàng.

- HDHS chia đoạn: (5 đoạn)

- Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ:

- Cả lớp đọc thầm.

- HS đọc nối tiếp đoạn.

- HS luyện đọc.

xôn xao, xanh trời, ...

- Luyện đọc nối tiếp
- Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm năm.

*** Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.**

- GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.56.
- GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.28.
- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.

3.Vận dụng: 3'

- GV nhận xét tiết học, khen ngợi, động viên HS

- 2-3 HS đọc.
- HS thực hiện theo nhóm năm.

- HS lần lượt đọc.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến.

- HS lắng nghe.

Tiết 2

1. Khởi động: 3'

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát

2. Luyện tập:

*** Hoạt động 1: Luyện đọc lại. 10'**

- GV đọc diễn cảm bài thơ. Lưu ý giọng đọc
- Gọi HS đọc toàn bài.
- Nhận xét, khen ngợi.

*** Hoạt động 2: Luyện tập theo văn bản đọc. 15'**

Bài 1: Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.56.

- YC HS trả lời câu hỏi đồng thời hoàn thiện vào VBTTV/tr.28.
- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.56.

- HDHS nối cột A với cột B.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- 1 HS lên thực hiện.
- Nhận xét chung, tuyên dương HS

3.Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà em hãy đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe nhé.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS hát

- HS lắng nghe, đọc thầm.

- 2-3 HS đọc.

- 2 HS đọc.
- 2-3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó.

- 2 HS đọc.
- HS làm bài cá nhân vào VBT.

- HS lên bảng.

- HS chia sẻ.
- HS thực hiện.

Buổi chiều:

Tiết 1:

Tiếng Việt*

Luyện viết: Yêu lắm trường ơi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: SGK
- HS: Vở Tiếng việt* và VBT

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS chơi trò chơi “Ai tài nhất”
- GV kết nối, dẫn dắt vào bài mới

- HS thi nêu từ để hoàn thiện đoạn văn.

2. Khám phá kiến thức: 17'

*** HD nghe – viết**

- GV gọi 2 - 3 HS đọc đoạn 1, 2 bài Yêu lắm trường ơi.
- GV hướng dẫn HS nhận biết các hiện tượng chính tả.

- HS đọc.
- HS lắng nghe và trả lời.

+ Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?

+ Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?

- HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- YC HS viết bảng con một số chữ dễ viết sai.

- GV quan sát sửa sai cho HS

*** HS nghe – viết:**

- HS viết vở ô li.

- GV đọc to, rõ ràng, tốc độ vừa phải (quan sát HS viết để xác định tốc độ), đúng trọng âm; mỗi dòng câu đọc 2 – 3 lần.

- HS tự soát lỗi.

- GV đọc soát lỗi chính tả.

- GV thu chấm nhận xét 2-3 bài

- HS theo dõi

- GV nhận xét bài viết của HS.

3. Thực hành, luyện tập: 10'

*** HS làm bài tập 1,2,3,4**

- HDHS hoàn thiện vào VBTTV.
- GV cho HS làm bài.
- Gọi HS chia sẻ bài làm trước lớp.
- GV chốt kết quả đúng.

- HS thực hiện làm bài tập cá nhân sau đó chia sẻ .
- HS trình bày kết quả trước lớp. HS khác góp ý, bổ sung.

- GV nhận xét, đánh giá.

4. Vận dụng: 3'

- Hôm nay, em đã học những nội dung gì?
- GV tóm tắt nội dung chính.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.

- HS nêu nội dung đã học.
- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 2:

Tự nhiên xã hội

Tiết 13: Bài 5: Một số sự kiện ở trường học (tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được tên, ý nghĩa và các hoạt động của một đến hai sự kiện thường được tổ chức ở trường.
- Xác định được các hoạt động của HS khi tham gia các sự kiện ở trường.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Chia sẻ được cảm nhận của bản thân đối với một số sự kiện ở trường.
- Làm được một số việc thiết thực để chuẩn bị cho một số sự kiện sẽ được tổ chức ở trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi, giáo án điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 3'

- Lớp phó văn nghệ cho HS hát

2. Khám phá: 25'

Hoạt động 1: Một số hoạt động HS có thể làm để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam

- GV hướng dẫn HS dựa vào các hình ảnh gợi ý trong SGK trang 30 (từ Hình 1 đến Hình 4): *Hãy kể tên một số hoạt động các em có thể làm để chuẩn bị cho Ngày nhà giáo Việt Nam.*
- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.
- GV yêu cầu các HS nhận xét, bổ sung cho câu trả lời của các bạn.
- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

- Cả lớp hát

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

- HS trả lời: *Một số hoạt động các em có thể làm để chuẩn bị cho Ngày nhà giáo Việt Nam: biểu diễn văn nghệ, làm báo tường, trang trí lớp học,...*

- 1 vài cặp HS nên chia sẻ.
- HS nhận xét.

Hoạt động 2: Chuẩn bị cho một số sự kiện được tổ chức ở trường

- GV chia lớp thành nhóm 4 HS, hướng dẫn HS dựa vào kết quả của hoạt động 1, *mỗi nhóm lựa chọn một hoạt động phù hợp với khả năng của nhóm mình để chuẩn bị chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam.*
- GV hỗ trợ HS lên kế hoạch và phân công những công việc cụ thể.
- GV tổ chức cho các nhóm giới thiệu sản phẩm.
- GV yêu cầu các nhóm tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình và nhận xét sản phẩm của nhóm bạn.
- GV: *Nói về cảm nhận của em khi tham gia các hoạt động chuẩn bị cho Ngày Nhà giáo Việt Nam.*

- HS nhận nhóm

- HS hoạt động nhóm 4 lên kế hoạch.

- Đại diện một số nhóm lên giới thiệu sp.

- HS trả lời

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- GV nhận xét tiết học, tuyên dương, động viên HS

- HS trả lời

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3:

Độc sách

Truyện kể: Bà cháu

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Kiến thức: Bồi dưỡng và vun đắp tình cảm yêu thương khăng khít trong gia đình bằng những câu chuyện nói về tình cảm của ông bà, cha mẹ, bà con...

2.Kỹ năng: Hiểu được tình cảm gắn bó sâu sắc giữa bà và cháu . Qua đó cho ta thấy tính cảm quý giá hơn vàng bạc.

Thái độ: Hình thành cho các em có thói quen đọc sách

II. CHUẨN BỊ:

- Địa điểm : Lớp học

- Giáo viên: + Truyện kể: Bà cháu

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

1. TRƯỚC KHI ĐỌC: (5')

***Hoạt động:** Khởi động

+ *Mục tiêu:* Tái hiện kiến thức cũ và nắm

HT: Nhóm/ lớp

nghĩa một số từ về chủ đề ông bà

+*Cách tiến hành:*

- Chủ điểm trong môn TV của tháng này là gì?
- Hãy nêu những từ ngữ nói về những tình cảm của con cháu đối với ông bà?
- Gọi ý tranh ở bìa truyện cho HS phỏng đoán nội dung câu chuyện .
- *Giới thiệu truyện : Bà cháu
- GV đọc câu chuyện một lần
- Cho HS tìm hiểu nghĩa một số từ khó hiểu trong câu chuyện.
- Trò chơi thi đua :Tìm nghĩa của từ
- GV phát bộ thẻ từ : Từ và nghĩa

2. TRONG KHI ĐỌC : (18’)

- **Nêu yêu cầu**
- Đến từng nhóm để trò chuyện với HS

Gv nhận xét

3. SAU KHI ĐỌC: (7’)

*** Tổ chức trò chơi : “ phỏng vấn”**

+Các câu hỏi được đưa vào bìa kẹp cứng.

- Ông bà

- Kính trọng, yêu thương , hiếu thảo ...

- Nêu những hình ảnh có trong tranh bìa và phỏng đoán nội dung câu chuyện .

-Dựa vào hình ảnh trong tranh đoán tên truyện

- Chú ý lắng nghe.

-Tìm hiểu nghĩa của từ :nảy mầm, đơm hoa, buồn bã, màu nhiệm, móm mém ,đầm ắp

- HS chơi trò chơi theo nhóm : Ghép thẻ từ

- HS đọc truyện theo đôi bạn.(trong nhóm)

- Trò chuyện nói cho bạn và cô nghe suy nghĩ của mình.

- Một số HS trình bày trước lớp

+ 1 HS làm MC

- Bà cháu

- Bà , 2 đứa cháu , cô tiên

- Tự suy nghĩ trả lời

- Nhớ bà , vàng bạc châu báu không thay được tình cảm ấm áp của bà

-Hóa phép cho bà sống lại

* Giáo dục HS tình bà cháu

- Qua câu chuyện này rút ra được điều gì?

- Cho HS đóng vai lại các nhân vật

***Dặn dò:**

- Giới thiệu một số tranh truyện để HS tìm đọc hoặc mượn về nhà : Bà của gà mơ, Ba cô gái, Cây táo thần , ...

- Cho HS ghi nhật kí đọc

- Bà sống lại móm mém hiền lành dang rộng hai tay ôm các cháu còn lâu dài ruộng vườn biển mát .

- Tình cảm là thứ quý giá nhất , vàng bạc không quý bằng tình cảm con người

- 3 HS tham gia đóng vai cô tiên , 2 anh em, người dẫn chuyện.

- Kể lại chuyện cho người thân nghe.

- Tìm đọc ở thư viện và chọn theo mã màu

- Ghi nhật kí đọc

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ Ba ngày 18 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng:

Tiết 1:

Tiếng Anh

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 32: Bài 12: Bảng trừ (qua 10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS biết bảng trừ (qua 10) trong phạm vi 20. Biết cách tìm kết quả phép trừ dựa vào bảng trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

- Thực hiện được các phép tính 11, 12, 13,...18 trừ đi một số.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động 3':

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát bài “Vào rừng hoa”.

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp bài hát.

2.1. Khám phá:

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.47:
- + Gọi 1 HS đọc lại hộp thoại?
- + YC Hs hoạt động nhóm 2 (đóng vai Minh Và Robot), chia sẻ kết quả
- + Em hãy so sánh các số bị trừ trong các phép tính trên với 10?
- GV nêu: Các phép tính có số bị trừ lớn hơn 10 ta gọi là phép trừ (qua 10)
- YCHS lấy thêm ví dụ về phép trừ có số bị trừ lớn hơn 10
- Nhận xét, tuyên dương.
- GV cho hs thi đua lấy ví dụ và nêu kết quả
- GV: Để thực hiện được tất cả các phép tính qua 10 chúng ta cùng bạn Minh và Robot hoàn thành bảng trừ (qua 10) dưới đây.
- + GV hướng dẫn HS đọc bảng trừ và tìm số thích hợp điền vào dấu “ ? ”
- + Gv cho hs làm việc cá nhân
- + Cho hs nêu SBT ở từng cột
- + Cho hs đọc lại bảng trừ theo cột

- Gv chốt:**2.2. Hoạt động:***Bài 1: Tính nhẩm*

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Cho hs làm bài cá nhân
- + Gọi hs nêu nối tiếp kq bài làm (mỗi hs nêu kết quả 1 cột)
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?
- GV gợi ý: Để tìm được ông sao có kết quả nhỏ nhất chúng ta phải làm gì?
- YC HS làm bài cá nhân.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

- 2 HS trả lời.
- + HS hoạt động N2 và chia sẻ trước lớp (1 bạn sẽ đọc phép tính, 1 bạn nêu kết quả của phép tính)
- + Lớn hơn 10
- 1- 2 HS nhắc lại .
- HS lấy ví dụ và chia sẻ.
- 2 nhóm: 1 nhóm nêu phép tính, 1 nhóm nêu kq. Nếu nêu đúng kq thì đc hỏi lại nhóm bạn.
- HS lắng nghe
- HS tự điền - chia sẻ trước lớp
- HSTL
- HS nối tiếp đọc
- 2 HS đọc.
- 2 HS trả lời.
- + HS nêu nối tiếp kq và TLCH
- 2 HS đọc
- HS nêu.
- + Tìm kết quả của các phép trừ ghi trên mỗi ông sao
- + Đánh dấu vào ông sao có kq bé nhất (11 – 5)

Bài 3: Số?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Em hiểu yc của bài như thế nào?
- GV cho hs làm bài theo nhóm 4: Phát cho mỗi nhóm 5 phong bì để điền số. Sau đó lên chia sẻ trước lớp
- GV nhận xét, khen ngợi HS.

- 2 HS đọc
- 2 HS trả lời.
- HSTL
- HS thực hiện làm bài theo N4.
- HS chia sẻ, trao đổi cách làm bài.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
 - Lấy ví dụ về phép trừ qua 10 và nêu kq
- 1-2 HS trả lời.
 - HS nêu

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3:

Tiếng Việt
Tiết 63: Viết: Chữ hoa E, Ê

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa E, Ê. cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Viết đúng câu ứng dụng: **Em yêu mái trường**

Có hàng cây mát.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học; Mẫu chữ hoa E, Ê.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 5'

- Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
 - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.
- 2 HS chia sẻ.

2. Khám phá: 25'

*** Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**

- Giáo viên chiếu Slide chữ **E, Ê** hoa (đặt trong khung):
 - Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:
 - + Chữ **E, Ê** hoa cao mấy li?
- HS quan sát.
 - 3 HS chia sẻ.

+ Chữ hoa **E**, **Ê** gồm mấy nét? Đó là những nét nào?

+ Chữ **Ê** khác chữ **E** ở điểm nào?

- Giáo viên nêu cách viết chữ.

- Giáo viên viết mẫu chữ **E**, **Ê** cỡ vừa trên bảng lớp, hướng dẫn học sinh viết trên bảng con.

- Giáo viên nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét.

*** Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**

- Giáo viên giới thiệu câu ứng dụng.

- Gọi học sinh đọc câu ứng dụng.

- Nêu hành động cụ thể nói lên tình cảm yêu quý ngôi trường của em?

- Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét:

+ Các chữ **E**, **y**, **g** cao mấy li?

+ Chữ **t** cao mấy li?

+ Chữ **r** cao mấy li?

+ Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li?

+ Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào?

+ Khoảng cách giữa các chữ như thế nào?

* Giáo viên lưu ý: Nét thắt ở giữa thân chữ **E** hoa các em viết nhỏ để có chữ **E** hoa đẹp.

- Giáo viên viết mẫu chữ **Em** (cỡ vừa và nhỏ).

- Luyện viết bảng con chữ **Em**

- Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch.

*** Hoạt động 3: Thực hành luyện viết.**

- YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa **E**, **Ê** và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- Về nhà em hãy viết lại chữ hoa và cụm từ ứng dụng cho người thân nghe nhé.

- GV nhận xét giờ học.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS luyện viết bảng con.

- 2 HS đọc.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS thực hiện.

- HS viết bảng con

- HS viết vở

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

Thể dục
Giáo viên chuyên dạy

Buổi chiều:

Tiết 1:

Tiếng Việt

Tiết 64: Nói và nghe: Kể chuyện Bữa ăn trưa

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nghe và hiểu câu chuyện.
- Nhận biết được các sự việc trong câu chuyện qua tranh minh họa.
- Biết dựa vào tranh kể lại được 1-2 đoạn.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi, giáo án điện tử.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 5'

- | | |
|--|---|
| <ul style="list-style-type: none">- Cho HS thảo luận nhóm đôi quan sát tranh và trả lời Tranh vẽ gì?- GV dẫn dắt, giới thiệu bài. | <ul style="list-style-type: none">- 1-2 nhóm trả lời. |
|--|---|

2. Khám phá: 15'

*** Hoạt động 1: Nghe kể chuyện**

- GV chỉ vào tranh và giới thiệu.
- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh.
- GV kể câu chuyện lần 2. Vừa kể thỉnh thoảng dừng lại, hỏi:
 - + Lời nói trong tranh của ai?
 - + Thầy hiệu trưởng nói gì?
 - + Trong chuyện, món ăn từ đồi núi là gì?
 - + Món ăn từ biển là gì?

- Mỗi tranh, 2-3 HS chia sẻ.

*** Hoạt động 2: Kể 1-2 đoạn của câu chuyện theo tranh.**

- HDHS cách kể:
- HS làm việc theo nhóm kể lại.
- Gọi HS chia sẻ trước lớp;

- HS suy nghĩ cá nhân, sau đó chia sẻ với bạn theo cặp.
- HS lắng nghe, nhận xét.
- HS kể

- Nhận xét, khen ngợi HS.

3: Thực hành: 10'

- HDHS kể cho bạn nghe về câu chuyện: Bữa ăn trưa

- HS lắng nghe.

- YCHS hoàn thiện bài tập trong VBTTV.

- HS thực hiện.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

4. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- HS chia sẻ.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY**Tiết 2****Toán*****Luyện tập chung****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:*****Kiến thức, kĩ năng:**

- Ôn tập bảng cộng (qua 10). Thực hiện được các bài toán về thêm, bớt một số đơn vị.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

Hệ thống bài tập:

Bài 1: Tính

$12 - 6 =$

$18 - 9 =$

$17 - 8 =$

$18 - 7 =$

$16 - 9 =$

$11 - 6 =$

$15 - 8 =$

$15 - 9 =$

$13 - 5 =$

Bài 2: Tính

$17 - 8 + 4$

$18 - 9 + 2$

$15 - 7 + 6$

Bài 3: Linh có 13 nhãn vở, Linh cho em cho Linh 7 nhãn vở nữa. Hỏi Linh có còn lại bao nhiêu nhãn vở?

Bài 4: Tìm hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số khác nhau với số chẵn liền sau số 6.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: *Bạn lớp phó học tập tổ chức trò chơi Truyền điện*

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi Truyền điện

Bài 2: *Tổ chức trò chơi: Ai giỏi nhất*

-HS chơi trò chơi Ai giỏi nhất

3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS thực hiện

- HS báo cáo

- HS lắng nghe.

Tiết 3

Tự nhiên xã hội*

Ôn: Một số sự kiện ở trường học

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

-Nêu được tên, ý nghĩa và các hoạt động của một đến hai sự kiện thường được tổ chức ở trường

- Biết được một số hoạt động và việc làm để giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp, hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo

- **Năng lực riêng:** Chia sẻ được cảm nhận của bản thân đối với một số sự kiện ở trường.

3. Phẩm chất

+ Làm được một số việc thiết thực để chuẩn bị cho một số sự kiện sẽ được tổ chức ở trường.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC- Bài giảng powerpoint.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: HS hát Vui đến trường

+ *Khi đến trường em có cảm nhận gì?*

+ *Ở trường em được tham gia những sự kiện nào? Vào thời gian nào?*

- HS trả lời tùy theo suy nghĩ và cảm nhận của từng em.

2. Luyện tập

Hoạt động 1: Một số sự kiện thường được tổ chức ở trường và ý nghĩa của sự kiện đó

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi Đố bạn.

- GV phổ biến luật chơi:

+ Nhóm 1 cử một bạn đọc câu đố, nhóm 2 trả lời

+ Nếu trả lời được, nhóm 2 sẽ đọc câu đố cho nhóm 1 trả lời. Nếu nhóm nào trả lời không đúng

-HS tham gia chơi trò chơi: Đố bạn

hoặc không trả lời được là thua.

- GV yêu cầu HS trả lời một số câu đố trong trò chơi Đố bạn:

+ Sự kiện nào được tổ chức vào tháng 3 để tôn vinh phụ nữ?

+ Sự kiện nào được tổ chức để chào mừng năm học mới?

+ Sự kiện nào được tổ chức để thúc đẩy phong trào thể dục, thể thao của nhà trường?

+ Sự kiện nào được tổ chức vào tháng 11 để tôn vinh thầy, cô giáo Việt Nam?

+ Sự kiện nào được tổ chức để tôn vinh giá trị của sách?

+ Sự kiện nào được tổ chức để chào đón tết Nguyên đán của dân tộc Việt Nam.

- GV chốt lại tên một số sự kiện thường được tổ chức ở trường và ý nghĩa của các sự kiện đó.

- GV: Hãy kể tên một số sự kiện được tổ chức ở trường.

- HS trả lời câu hỏi.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

Hoạt động 2: Nhận xét về các sự kiện cụ thể

Bước 1: Làm việc theo cặp

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 5 SGK trang 27 và trả lời câu hỏi: Nói về một số hoạt động trong Ngày Khai giảng qua các hình dưới đây.

- HS quan sát tranh và làm việc theo cặp

Bước 2: Hoạt động cả lớp

- GV mời một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp. HS khác nhận xét.

- HS báo cáo.

+ Kể về một số hoạt động trong Ngày Khai giảng ở trường em.

- HS trả lời

+ Nêu ý nghĩa của Ngày khai giảng.

3. Vận dụng:

- Tích cực tham gia các sự kiện ở trường học.

- Hưởng ứng và tham gia các hoạt động thiện nguyện do trường, lớp, địa phương phát động.

- HS thực hiện

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Thứ Tư ngày 19 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Toán

Tiết 33: Bài 12: Bảng trừ (qua 10)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS thực hiện được các phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

-Giải được bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20

- Củng cố so sánh số.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tư duy và lập luận; năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

GV: Máy tính, tivi, giáo án điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**1. Khởi động 3':**

- GV cho HS khởi động bằng trò chơi: Xe buýt yêu thương.

2. Dạy bài mới:

Bài 1: Tính nhẩm

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- Gv cho hs làm bài cá nhân sau đó đổi chéo bài kiểm tra kết quả.
- + Gọi 3 hs chia sẻ trước lớp kết quả và cách nhẩm.
- GV nêu:
- + Để nhẩm được kq của các phép trừ trên em dựa vào đâu?
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2: Tính nhẩm

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?
- YC HS nêu cách nhẩm trường hợp: 14-4-3
- + GV hướng dẫn thêm cách nhẩm: trong phép tính nếu chỉ có phép trừ như trường hợp trên ta có thể làm như sau: lấy $4 + 3 = 7$; rồi lấy $14 - 7 = 7$
- YC HS làm bài cá nhân
- + Chia sẻ với bạn về cách nhẩm và kết quả mình vừa tìm được.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- YC HS nhận xét về kq của 2 phép tính trong mỗi phần

VD: $14 - 4 - 3 = 14 - 7$

- Nhận xét, tuyên dương.
- Bài 3:* Gọi HS đọc YC bài.
- HDHS tìm hiểu đề bài:
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?

VD: $14 - 4 - 3 = 14 - 7$

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài.

- HDHS tìm hiểu đề bài:
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?

- YCHS làm bài vào vở; đổi chéo vở kiểm tra kết quả
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

Bài 4: >, <, = ?

- Gọi HS đọc YC bài.
- Bài yêu cầu làm gì?

HDHS nhận xét để so sánh

a) Vế trái là một phép tính, vế phải là số cụ thể.

b) Cả hai vế đều là phép tính.

=> Để so sánh được hai vế, ta làm như thế nào?

- GV cho HS làm bài vào vở ô li.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Lấy ví dụ về phép trừ qua 10 và nêu kq của phép trừ đó.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- 1 HS lên bảng chữa bài

- 2 HS đọc.
- 1-2 HS trả lời.
- HS thực hiện chia sẻ.

- HS làm bài cá nhân.
- HS đổi chéo vở kiểm tra.

- HS trả lời.

Tiết 2 + 3:

Tiếng Việt

Tiết 65 + 66: Đọc: Em học vẽ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Đọc đúng ,rõ ràng bài thơ.
- Trả lời được các câu hỏi của bài.
- Hiểu nội dung bài: Những hình ảnh đẹp về thiên nhiên được khắc họa trong bức vẽ của bạn nhỏ cũng như tình yêu thiên nhiên và cuộc sống của bạn.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học: phát triển vốn từ chỉ sự vật(từ chỉ đồ dùng học tập).
- Cảm nhận được niềm vui học tập ở trường và có ý thức giữ gìn đồ dùng học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

Tiết 1

1. Khởi động:5'

- Gọi HS đọc bài Yêu lắm trường ơi!
- Em học được gì từ bài đọc Yêu lắm trường ơi!
- Nhận xét, tuyên dương.

- HS đọc nối tiếp.
- 1-2 HS trả lời.

2. Dạy bài mới: 27 -28'

- Chiều tranh, HS giới thiệu bức tranh.
 - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.
 - * Hoạt động 1: Đọc văn bản.
 - GV đọc mẫu: giọng đọc vui vẻ, ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.
 - HDHS chia đoạn: 4 khổ thơ; mỗi lần xuống dòng là một khổ thơ.
 - Luyện đọc từ khó kết hợp giải nghĩa từ: *lung linh, nấn nót, cánh diều, ông trăng, rải ánh vàng, rẽ sóng, râm ran, ...*
 - Luyện đọc khổ thơ: GV gọi HS đọc nối tiếp từng khổ thơ. Chú ý quan sát, hỗ trợ HS.
 - * Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi.
 - GV gọi HS đọc lần lượt 4 câu hỏi trong sgk/tr.59.
 - GV HDHS trả lời từng câu hỏi đồng thời hoàn thiện bài 1 trong VBTTV/tr.29.
 - Yêu cầu HS quan sát bức tranh.
 - Nhận diện những sự vật trong tranh.
 - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.
 - HS tìm khổ thơ có các sự vật đó?
 - HDHS học thuộc lòng 2 khổ thơ em thích.
 - Nhận xét, tuyên dương HS.
- 3.Vận dụng: 3'**
- Hôm nay em học bài gì?
 - Về nhà em hãy đọc lại bài tập đọc cho người thân nghe nhé.
 - GV nhận xét giờ học.

- 2 HS chia sẻ.
- Cả lớp đọc thầm.
- 4 HS đọc nối tiếp.
- HS đọc nối tiếp.
- HS luyện đọc theo nhóm bốn.
- HS lần lượt chia sẻ ý kiến:
- HS quan sát.
- Những sự vật có trong tranh: lớp học, sân trường, cây phượng đỏ, ông mặt trời.
- HS thực hiện.
- HS trả lời

Tiết 2**1. Khởi động:5'**

- Chiều tranh, HS giới thiệu bức tranh.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2.Luyện tập:

- * Hoạt động 3: Luyện đọc lại.
- Gọi HS đọc toàn bài; Chú ý giọng đọc vui vẻ, diễn cảm.
- Nhận xét, khen ngợi.
- * Hoạt động 4: Luyện tập theo văn bản đọc.
- Bài 1:Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.59.
- Gọi HS trả lời câu hỏi 1, đồng thời hoàn thiện bài 2 trong VBTTV/tr.29.

- 1 vài HS nêu.
- 2-3 HS đọc.
- HS nêu nối tiếp.
- Từ ngữ chỉ sự vật: lớp học, giấy, bút, bầu trời, sao, ông trăng, ngỗ, cánh

- Tuyên dương, nhận xét.

Bài 2: Gọi HS đọc yêu cầu sgk/ tr.59.

- HDHS đặt câu với 1 trong 3 từ: lung linh, vi vu, râm ran.

- 1 HS đọc câu mẫu: Bầu trời sao lung linh.

- GV giải thích: những từ ngữ, lung linh, nho nhỏ, râm ran là những từ ngữ chỉ đặc điểm, khác với các TN chỉ sự vật ở câu 1.

- HS thảo luận nhóm làm bài

- GV sửa cho HS cách diễn đạt.

- YCHS viết câu vào bài 3, VBTTV/tr.30.

- Nhận xét chung, tuyên dương HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét giờ học.

điều, biển, con bướm, mặt trời, biển, sân trường,...

- HS đọc.

- HS đọc.

- HS chia sẻ.

- HS thực hiện.

- HS trả lời

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

Tự nhiên xã hội

Tiết 14: Bài 6: Giữ vệ sinh trường học (tiết 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

-Nêu được các việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống. Chia sẻ được cảm nhận của bản thân đối với một số sự kiện ở trường.

- Đánh giá được việc giữ vệ sinh của HS khi tham gia các hoạt động ở trường.

Thực hiện được việc giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi, giáo án điện tử

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Khởi động: 3'

- Cho HS hát

2. Khám phá: 25'

*** Hoạt động 1: Xác định những việc nên làm và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia**

- Cả lớp hát

các hoạt động ở trường

- GV yêu cầu HS quan sát các hình từ Hình 1 đến Hình 6 và trả lời câu hỏi: *Nêu những việc nên và không nên làm để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường trong mỗi hình.*

- GV mời đại diện một số cặp lên trình bày kết quả làm việc nhóm trước lớp.

- GV yêu cầu các HS nhận xét, bổ sung cho câu trả lời của các bạn.

- GV bổ sung và hoàn thiện phần trình bày của HS.

- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Hãy kể những việc làm khác để giữ vệ sinh khi tham gia các hoạt động ở trường.*

***Hoạt động 2: Thực hành làm vệ sinh trường học**

GV yêu cầu HS quan sát các hình trong mục Chuẩn bị SGK trang 33 và trả lời câu hỏi:

+ *Nêu những dụng cụ cần thiết khi tham gia thu gom rác ở trường.*

+ *Giải thích tại sao lại cần phải sử dụng những dụng cụ đó.*

- GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả thảo luận trước lớp.

- GV phân công các nhóm thực hiện việc thu gom rác ở một số khu vực phù hợp trong sân trường và tổ chức cho HS thực hành thu gom rác.

- GV nhắc nhở HS sau khi thực hành hoạt động, rửa tay bằng xà phòng, nước sạch, nhận xét và tuyên dương tinh thần làm việc của HS.

3. Vận dụng: 3'

- Hôm nay em học bài gì?

- GV nhận xét tiết học, tuyên dương, động viên HS

- HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi.

- 1 vài cặp HS nên chia sẻ.

- HS nhận xét.

- HS trả lời

-HS quan sát

- HS nêu

- Đại diện nhóm lên trình bày.

- HS thực hiện.

- HS rửa tay.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Buổi chiều: Tiết 1:

Tiếng Việt

Tiết 67: Nghe- viết: Em học vẽ

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát bài.
- Cả lớp hát.

2. Dạy bài mới:

*** Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
 - HS lắng nghe.
 - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
 - 2-3 HS đọc.
 - GV hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - 2-3 HS chia sẻ.
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
 - HS luyện viết bảng con.
 - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.
 - HS nghe viết vào vở ô li.
 - HS đổi chép theo cặp.
 - GV đọc cho HS nghe viết.
 - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.
 - Nhận xét, đánh giá bài HS.
- * Hoạt động 2: Bài tập chính tả.**
- Gọi HS đọc YC bài 2, 3.
 - 1-2 HS đọc.
 - HDHS hoàn thiện vào VBTTV/ tr.30.
 - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.
 - GV chữa bài, nhận xét.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?
- Trao đổi với người thân nội dung bài học.
- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 2:

Tiếng Việt

Tiết 68: Mở rộng vốn từ chỉ đồ dùng học tập; Dấu chấm, dấu chấm hỏi

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật(từ chỉ đồ dùng học tập).

- Đặt được nêu công dụng của đồ dùng học tập.
- Đặt đúng dấu chấm hoặc dấu chấm hỏi ở cuối câu.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật.
- Rèn kĩ năng đặt câu nêu công dụng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát bài.

-Cả lớp hát

2. Dạy bài mới:

*** Hoạt động 1: Nói tên các đồ dùng có ở trong góc học tập.**

Bài 1: GV gọi HS đọc YC bài.

- HS nêu yc.

- Bài yêu cầu làm gì?

- 1-2 HS trả lời.

- YC HS quan sát tranh, nêu:

- 3-4 HS nêu.

+ Tên các đồ dùng học tập

- YC HS làm bài vào VBT/ tr.6.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.

- GV chữa bài, nhận xét.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*** Hoạt động 2: Đặt câu nêu công dụng của đồ dùng học tập.**

Bài 2: Gọi HS đọc YC.

- 1-2 HS đọc.

- Bài YC làm gì?

- 1-2 HS trả lời.

- GVHD HS câu mẫu.

- HS đọc.

- HS làm việc nhóm 4 kể tên đồ dùng học tập và đặt câu nêu công dụng của đồ dùng đó theo mẫu.

- HS làm việc nhóm

- Các nhóm chia sẻ bài làm.

- Nhận xét, khen ngợi HS.

- HS chia sẻ câu trả lời.

*** Hoạt động 3. Dấu chấm, dấu hỏi chấm.**

Bài 3: Gọi HS đọc YC bài 3.

- Gọi 2 HS đóng vai: bút chì, tẩy và đọc đoạn thoại.

- HDHS và yêu cầu làm nhóm 2.

- HS chia sẻ bài làm.

- 2 HS đọc lại đoạn thoại.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?

- Trao đổi với người thân nội dung bài học.

- HS đọc.

- 2 HS đọc đoạn thoại.

- HS làm việc nhóm.

- 2-3 nhóm chia sẻ bài làm.

- HS chia sẻ.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Tiết 3:

Hoạt động trải nghiệm

Tiết 20: HGDTCĐ: Em tự làm lấy việc của mình

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- Hiểu được sự cần thiết phải tự làm lấy việc của mình.

- Xử lý được một số tình huống liên quan đến việc tự phục vụ bản thân.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- **Năng lực riêng:** Hiểu được sự cần thiết của việc tự phục vụ bản thân.

3. Phẩm chất: Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

+**Phương pháp dạy học:** Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Em tự làm lấy việc của mình (tiết 2).

- HS lắng nghe.

II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Chia sẻ

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.

- HS chia thành các nhóm.

- GV yêu cầu các nhóm thảo luận và chia sẻ về

- HS thảo luận nhóm, trả lời câu

những việc bản thân đã tự làm ở nhà và ở trường
theo các câu hỏi:

- + *Bạn đã tự làm những việc gì ở nhà?*
- + *Bạn đã tự làm những việc gì ở trường?*
- + *Bạn đã tự làm việc đó như thế nào?*
- + *Mọi người xung quanh nhận xét gì về việc bạn làm?*

(2) Làm việc cả lớp:

- GV mời một số HS lên trước lớp chia sẻ về những việc bản thân đã tự làm.
- GV yêu cầu HS khác nhận xét và nêu điều đã học được từ các bạn.

c. Kết luận: *Các em nên cố gắng làm những việc tự phục vụ phù hợp với lứa tuổi và khả năng của bản thân, điều đó giúp các em tự lập và không phụ thuộc, y lại vào người khác.*

Hoạt động 2: Xử lý tình huống

(1) Làm việc nhóm:

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV phổ biến nhiệm vụ thảo luận:
 - + *Mỗi nhóm tìm hiểu một tình huống.*
 - + *HS đọc tình huống và trả lời câu hỏi: Điều gì xảy ra với nhân vật trong mỗi tình huống? Các bạn trong tình huống đó đã ứng xử như thế nào? Nếu em là bạn trong tình huống đó thì em sẽ làm gì? vì sao?*
- GV yêu cầu các nhóm đóng vai thể hiện cách ứng xử của nhóm mình.

(2) Làm việc cả lớp:

- GV yêu cầu các nhóm HS thực hiện đóng vai trước lớp.
- GV yêu cầu HS chia sẻ suy nghĩ và cảm nhận của bản thân sau khi tham gia hoạt động đóng vai. GV gợi ý các câu hỏi để HS chia sẻ: *Em đã từng gặp phải tình huống đó chưa? Em thích hoạt động đóng vai của nhóm nào nhất? Vì sao? Em học được điều*

hỏi.

- HS trình bày.

- HS nhận xét.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS chia thành các nhóm.

- HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi. *Nếu em là bạn trong tình huống đó thì em sẽ:*

+ *Tình huống 1: Em sẽ học theo các bạn, sắp xếp lại sách vở ngăn nắp, gọn gàng sau khi đọc xong sách ở thư viện.*

+ *Tình huống 2: Em sẽ nói với mẹ con sẽ tự chuẩn bị quần áo và sách vở rồi ăn sáng.*

- HS đóng vai trước lớp.

- HS chia sẻ.

gì từ việc đóng vai các tình huống này?

c. Kết luận: Tự giác thực hiện những việc làm phù hợp trong học tập, sinh hoạt ở lớp, ở nhà sẽ giúp em tự tin khẳng định bản thân, rèn luyện đức tính chăm chỉ, tự lập và có trách nhiệm với việc làm của mình.

- GV hướng dẫn HS thực hiện chia sẻ với bố mẹ, người thân theo các câu hỏi sau:

+ Em muốn tự làm những việc gì khi ở nhà?

+ Có việc nào em muốn tự làm ở nhà mà chưa biết cách thực hiện không? Hãy nhờ bố mẹ, người thân hướng dẫn cách thực hiện việc làm đó.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- HS lắng nghe, thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

Thứ Năm ngày 20 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Thể dục
Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 34: Bài 13: Giải bài toán về nhiều hơn một số đơn vị

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được bài toán về nhiều hơn một số đơn vị.
- Biết cách giải và trình bày bài giải bài toán về nhiều hơn một số đơn vị.
- Vận dụng giải các bài toán về nhiều hơn một số đơn vị liên quan đến ý nghĩa thực hiện của phép tính.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động 3':

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát.

2.1. Khám phá:

- GV cho HS quan sát tranh

+ Gọi HS đọc bài toán?

__ HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- HDHS viết tóm tắt bài toán:

Hoa đỏ: 6 bông

Hoa vàng nhiều hơn hoa đỏ: 3 bông

- Cả lớp hát

- HS quan sát trả lời.

- 1 HS đọc.

- HS TLCH.

Hoa vàng:.....bông ?

- HDHS quan sát hình vẽ để biết hoa vàng có bao nhiêu bông ? Làm thế nào em biết hoa vàng có 9 bông?

- YCHS nêu phép tính và trình bày bài giải

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV: Vậy số hoa vàng nhiều hơn 3 bông nên ta lấy số hoa đỏ là $6 + 3$. Đây chính là bài toán về nhiều hơn một số đơn vị.

- GV lấy ví dụ về nhiều hơn và yêu cầu hs trả lời miệng (nêu phép tính).

+ Để giải bài toán về nhiều hơn một số đơn vị ta làm phép tính gì?.

- GV chốt cách làm bài toán về nhiều hơn một số đơn vị

2.2. Hoạt động:

Bài 1: Gọi HS đọc YC bài.

+ Gọi HS đọc bài toán?

_ HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ YCHS nêu tóm tắt bài toán

- YC hs làm bài cá nhân: điền số vào dấu “ ?”

+ Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn

+ Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

- (Hướng dẫn tương tự bài 1 nhưng yc cao hơn: nêu, viết số và dấu phép tính thích hợp vào ô có dấu “ ?”)

- YC HS làm bài vào vở ô li.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Vận dụng: 3’

- Hôm nay em học bài gì?

+ Để giải bài toán về nhiều hơn một số đơn vị ta làm phép tính gì?.

- Nhận xét giờ học. Dặn HS chuẩn bị bài sau.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- Có 9 bông. Đếm thêm

- 1 HS lên bảng

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe, nhắc lại.

- 2 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm bài.

- 2HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS quan sát.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo kiểm tra.

- HS nêu.

- HS chia sẻ.

Tiết 3:

Tiếng Việt

Tiết 69: Viết đoạn văn giới thiệu một đồ vật

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Viết được 3-4 câu giới thiệu một đồ vật được dùng để vẽ.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển kỹ năng đặt câu nêu công dụng của đồ vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi để chiếu hình ảnh của bài học.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- GV cho HS khởi động bằng trò chơi: -HS chơi

Xe buýt yêu thương.

2. Dạy bài mới:

*** Hoạt động 1: Nói tên đồ vật và nêu công dụng.**

Bài 1: GV gọi HS đọc YC bài.

- Bài yêu cầu làm gì?

- 1-2 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

*** Nói tên các đồ vật bạn nhỏ sử dụng để vẽ tranh.**

- HS nối tiếp trả lời :

- YC HS quan sát tranh và nói tên

*** Nêu công dụng của các đồ vật đó.**

- HS thảo luận ghi kết quả vào nháp.

- YC HS thảo luận nhóm 4.

- GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- 2 – 3 nhóm chia sẻ

- YC 2- 3 nhóm trình bày kết quả.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

*** Hoạt động 2: Viết đoạn văn**

Bài 2: GV gọi HS đọc YC bài.

- 1-2 HS đọc.

- Bài yêu cầu làm gì?

- 1-2 HS trả lời.

- HDHS làm bài: chọn một đồ vật các em dùng để vẽ và giới thiệu về đồ vật đó theo các câu hỏi gợi ý trong sách SGK.

- HS lắng nghe, hình dung cách viết.

- YC HS thực hành viết vào VBT tr.31.

- HS làm bài.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Gọi HS đọc bài làm của mình.

- HS chia sẻ bài.

- Nhận xét, chữa cách diễn đạt.

3.Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?

- HS trả lời.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

Tiếng Anh
Giáo viên chuyên dạy

Năm học 2022- 2023

Buổi chiều:

Tiết 1

Âm nhạc*

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 2

Kĩ năng sống

GIÁO VIÊN CHUYÊN DẠY

Tiết 3

Đạo đức

Tiết 6: Bài 5: Quý trọng thời gian (tiết 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Nêu được một số biểu hiện của quý trọng thời gian.
- Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian.
- Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn năng lực phát triển bản thân, điều chỉnh hành vi.
- Hình thành phẩm chất yêu nước, trách nhiệm, chăm chỉ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi, GA powpoint.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động: 5'

- Nêu những việc làm thể hiện biết quý trọng thời gian? - 2-3 HS nêu.

- Nhận xét, tuyên dương HS.

2. Luyện tập: 16-17'

***Bài 1: Bày tỏ thái độ**

- GV cho HS quan sát các bức tranh sgk/tr.26 và bày tỏ thái độ với việc làm của các bạn trong tranh
- HS thảo luận theo cặp.
- HS giơ thẻ.
- Tổ chức cho hs giơ thẻ: Mặt cười thể hiện sự tán thành; mặt méu thể hiện sự không tán thành.
- Tán thành: Tranh 1, 4.
- Không tán thành tranh 2,3
- Mời 1 số HS giải thích vì sao tán thành? Vì sao không tán thành?
- Vì chưa biết sử dụng thời gian vào những việc có ích.
- GV chốt câu trả lời.
- Nhận xét, tuyên dương.

***Bài 2: Dự đoán điều có thể xảy ra.**

- GV tổ chức cho hs chơi trò chơi “nếu- thì”.
- Hs lắng nghe hướng dẫn.
- Chia HS thành 2 đội.
- HS thực hành chơi trò chơi:
- + Cử đại diện tổ 1 lên bốc thăm tình huống (về “ nếu”).
- Các nhóm thực hiện.
- + Đội 2 đưa ra kết quả của tình huống (về “ thì”) và ngược lại.
- Nhận xét, tuyên dương HS.

***Bài 3: Đưa ra lời khuyên cho bạn.**

- GV chia nhóm 4.
- YCHS quan sát tranh sgk/tr.27 và trả lời câu hỏi.
- + Em đưa ra lời khuyên gì cho bạn trong tranh?
- + Vì sao em đưa ra lời khuyên đó?
- Tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương.

3. Vận dụng: Chia sẻ những việc em đã làm và sẽ làm để sử dụng thời gian hợp lý: 10'

- YCHS thảo luận nhóm đôi, chia sẻ với bạn về những việc đã làm và sẽ làm để sử dụng thời gian hợp lý.
- Tổ chức cho HS chia sẻ.
- Nhận xét, tuyên dương.
- HDHS lập thời gian biểu cho các hoạt động trong tuần và thực hiện nghiêm túc thời gian biểu đó.

***Thông điệp:**

- Gọi HS đọc thông điệp sgk/tr.28.
- Nhắc HS ghi nhớ và vận dụng thông điệp vào cuộc sống.

4. Củng cố, dặn dò: 3'

- Hôm nay em học bài gì?
- Về nhà hãy vận dụng bài học vào cuộc sống.
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

- HS thảo luận nhóm 4.

- HS trả lời cá nhân hoặc theo nhóm.

- HS chia sẻ theo nhóm 2.

- Từng hs chia sẻ trước lớp.

- HS đọc.

- HS trả lời.

Thứ Sáu ngày 21 tháng 10 năm 2022

Buổi sáng: Tiết 1:

Âm nhạc

Giáo viên chuyên dạy

Tiết 2:

Toán

Tiết 35: Bài 13: Giải bài toán về ít hơn một số đơn vị

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- HS nhận biết được bài toán về ít hơn một số đơn vị.
- Biết cách giải và trình bày bài giải bài toán về ít hơn một số đơn vị.
- Củng cố thêm về bài toán nhiều hơn một số đơn vị .

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực tính toán.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi chiếu nội dung bài.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động:

- Lớp phó văn nghệ cho lớp hát bài.

2. Dạy bài mới:

2.1. Khám phá:

- GV cho HS quan sát tranh

+ Gọi HS đọc bài toán?

- HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- HDHS viết tóm tắt bài toán:

Mai gấp: 8 thuyền

Nam gấp được ít hơn Mai: 2 thuyền

Nam:.....thuyền?

- HDHS quan sát hình vẽ để biết Nam gấp bao nhiêu thuyền ? Làm thế nào em biết Nam có 6 thuyền?

- YCHS nêu phép tính và trình bày bài giải

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV: Vậy số thuyền của Nam ít hơn là 2 thuyền nên ta lấy số thuyền của Mai là $8 - 2$. Đây chính là bài toán về ít hơn một số đơn vị.

- GV lấy ví dụ về ít hơn và yêu cầu hs trả lời miệng (nêu phép tính).

+ Để giải bài toán về ít hơn một số đơn vị ta làm phép tính gì?.

- GV chốt cách làm bài toán về ít hơn một số đơn vị

2.2. Hoạt động:

- Gọi HS đọc YC bài.

- Cả lớp hát và vận động theo nhịp.

- HS quan sát.

+ 1 HS đọc.

+ HS TLCH hướng dẫn

+ Có 6 thuyền. Đếm và bớt đi 2 thuyền

+ 1 HS lên bảng

+ HS lắng nghe

- HS trả lời.

- HS lắng nghe, nhắc lại.

- HS đọc.

+ Gọi HS đọc bài toán?

_ HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ YCHS nêu tóm tắt bài toán

- YC hs làm bài cá nhân: điền số vào dấu “ ?”

+ Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn

+ Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp

- Nhận xét, tuyên dương.

2.3. Luyện tập

Bài 1: Giải bài toán theo tóm tắt sau

- Gọi HS đọc nội dung bài toán qua tóm tắt.

- HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

- YCHS làm bài vào vở ô li - đổi chéo vở kiểm tra bài – Đọc bài làm trước lớp và chia sẻ cách làm bài.

- Nhận xét, tuyên dương.

- GV: Bài toán trên là bài toán gì đã học?

Bài 2: Gọi HS đọc YC bài.

+ Gọi HS đọc bài toán?

_ HDHS tìm hiểu đề bài:

+ Bài toán cho biết gì?

+ Bài toán hỏi gì?

+ YCHS nêu tóm tắt bài toán

- YC hs làm bài cá nhân

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn

+ Đổi chéo vở kiểm tra bài bạn

+ Đọc bài và chia sẻ cách làm bài trước lớp

- GV: Bài toán trên là bài toán gì đã học?

- 1-2 HS trả lời.

- HS lắng nghe.

- 1-2 HS trả lời.

- HS làm bài.

- 2 -3 HS đọc.

- 1-2 HS trả lời.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo kiểm tra.

- HS chia sẻ.

- HS trả lời

- HS đọc

- 2 HS đọc.

- 2 HS trả lời.

- HS thực hiện làm bài cá nhân.

- HS đổi chéo kiểm tra.

- HS nêu.

- HS chia sẻ.

+ Bài toán về ít hơn một số đơn vị

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

3. Vận dụng:

- Hôm nay em học bài gì?

- HS trả lời.

+ Đề giải bài toán về nhiều hơn/ ít hơn một số đơn vị ta làm phép tính gì?.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 3

Tiếng Việt

Tiết 70: Đọc mở rộng

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Tự tìm đọc một câu chuyện theo chủ đề; chia sẻ với người khác câu chuyện yêu thích theo chủ đề đã học.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- HS biết chia sẻ những trải nghiệm, suy nghĩ, cảm xúc có liên quan đến văn bản đọc.

- HS có khả năng nhận biết và bày tỏ tình cảm, cảm xúc; phát triển năng lực quan sát hệ thống ngôn từ trong văn bản đọc

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi, giáo án điện tử. Địa điểm: Thư viện Thân thiện

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:

1. Khởi động (3-5')

- GV mở bài hát: “ Em yêu trường em”

- Lớp hát và vận động theo nhịp.

2. Đọc mở rộng: 25-27'

HD1: Tìm đọc một câu chuyện viết về trường học. Nói với các bạn tên câu chuyện và tên tác giả.

- Gv gọi 1-2 HS đọc nội dung HD mở rộng.

- GV hướng dẫn HS nắm vững yêu cầu hoạt động mở rộng.

- HS đọc.

- HS chia sẻ.

- GV quan sát hỗ trợ HS.

- Tổ chức cho HS chia sẻ tên câu chuyện, tên tác giả mình đã sưu tầm trước lớp.

- HS chia sẻ trước lớp.

- HS và GV nhận xét.

- HS nhận xét.

HD2: Đọc một số câu chuyện hay cho các bạn nghe.

- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.

- HS đọc nội dung hoạt động mở rộng.

- GV gọi HS đọc một số câu chuyện mà em

thích cho các bạn nghe.

- Thi đọc một số câu chuyện hay cho cả lớp nghe.

3. Vận dụng: 3'

- Hãy đọc những điều em viết trong cuốn sổ tay của mình qua tiết đọc mở rộng?

- GV nhận xét giờ học.

- HS chia sẻ.

- Thi đọc một số câu chuyện hay cho cả lớp nghe.

- HS thực hiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Tiết 4:

Mĩ thuật
Giáo viên chuyên dạy

Buổi chiều:

Tiết 1

Toán*
Luyện tập chung

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết tính nhẩm phép trừ qua 10 trong phạm vi 20.
- Thực hiện được các phép trừ dạng 11,12,13 trừ đi một số.
- Trình bày được các bài toán có lời giải.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ:

Hệ thống bài tập

Bài 1: Tính

$11-2=$

$12-4=$

$14-5=$

$11-5=$

$12-6=$

$14-9=$

$11-9=$

$12-8=$

$14-7=$

Bài 2: >, <, =

$17 - 8 \dots 12 - 6$

$14 - 6 \dots 12 - 8$

$15 - 6 \dots 12 - 7$

Bài 3: Mai có 7 cái bút chì, Mi có nhiều hơn Mai 9 cái bút chì. Hỏi Mi có bao nhiêu cái bút chì?

Bài 4: Tìm hiệu của số tròn chục lớn nhất có 2 chữ số với số tròn chục bé nhất có 2 chữ số.

1. Khởi động: Cả lớp hát tập thể

2. Luyện tập:

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

+ Tổ chức chữa bài

Bài 1: *Bạn Lớp phó học tập tổ chức trò chơi Truyền điện*

+HS tự hoàn thành các bài tập trong thời gian 15' rồi chia sẻ với bạn cùng bàn

- HS chơi trò chơi Truyền điện

Bài 2: Tổ chức trò chơi: Ai nhanh nhất
3 bạn lên bảng trình bày. Bạn nào nhanh, đúng sẽ chiến thắng

-HS chơi trò chơi *Ai nhanh nhất*

Bài 3:

- GV yêu cầu 2 HS phân tích bài toán, tóm tắt bài toán.

-HS hoạt động theo cặp và cá nhân

- HS báo cáo trên bảng nhóm đã trình bày.

- HS thực hiện

Bài 4: 1 HS báo cáo nội dung bài làm, cả lớp nhận xét và tìm ra cách giải.

-HS báo cáo

3. Vận dụng:

- Nhận xét giờ học.

- HS lắng nghe.

Tiết 2

Tiếng Việt*

Luyện viết chữ đẹp bài 7

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

***Kiến thức, kĩ năng:**

- Biết viết chữ viết hoa B cỡ nhỏ.

- Viết đúng và biết cách trình bày được đoạn thơ có chữ hoa B.

***Phát triển năng lực và phẩm chất:**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Chữ hoa B

- HS: Vở luyện viết chữ đẹp

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:

1. Khởi động: 5'

- HS hát tập thể bài hát “O, ô, ơ”

- HS hát.

- GV giới thiệu vào bài mới.

2. Khám phá kiến thức: 27'

- HS nghe

***Hoạt động 1. Hướng dẫn viết chữ hoa**

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa B và hướng dẫn

HS quan sát chữ viết hoa b:

- HS lắng nghe

- GV cho HS quan sát video mẫu.

- Cho HS nhận xét độ cao, độ rộng, các nét và quy trình viết chữ hoa B.
- Cho HS nhận xét các nét viết chữ viết hoa B
- HD HS tập viết chữ viết hoa B trên bảng con
- GV hướng dẫn HS nhận xét lẫn nhau.
- Cho HS viết chữ viết hoa B cỡ nhỏ vào vở.
- Gọi HS nhắc lại tư thế ngồi viết.
- GV cùng HS nhận xét bài viết.
- GV quan sát, giúp đỡ 1 số HS gặp khó khăn.

***Hoạt động 2. Hướng dẫn viết đoạn thơ.**

- GV cho HS đọc đoạn thơ trong vở Luyện chữ đẹp.
- GV chiếu mẫu đoạn thơ cần luyện viết
- + Trong đoạn thơ chữ nào viết hoa?
- + Vì sao phải viết hoa chữ đó?
- + Nêu cách nối chữ viết hoa với chữ viết thường.
- + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng trong câu bằng bao nhiêu?.
- + Những chữ cái nào cao 2,5 li ? Những chữ cái nào cao 2 li?
- + Nêu cách đặt dấu thanh ở các chữ cái?
- + Dấu chấm cuối câu đặt ở đâu?
- GV lưu ý cho HS cách trình bày đoạn thơ.

***HD3. Thực hành luyện viết**

- Cho HS viết vào vở.
- GV quan sát giúp đỡ HS viết bài.

3. Vận dụng: 3'

- GV tóm tắt nội dung bài.
- HS nêu cảm nhận sau tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

- HS lắng nghe, theo dõi
- HS phân tích cấu tạo của chữ A viết hoa:
- HS luyện viết trên bảng con
- HS nhận xét lẫn nhau.
- HS viết vở.
- HS nhắc lại tư thế ngồi viết.
- HS đọc đoạn thơ
- HS quan sát và nêu ý kiến.
- HS lắng nghe.
- Học sinh viết vào vở.
- HS nghe, nêu cảm nhận.

Tiết 3

Hoạt động trải nghiệm

Tiết 21: SHL: Thử tài *Ai khéo tay hơn?*

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Mức độ, yêu cầu cần đạt

- HS thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận của bản thân thông qua thực hiện một số việc tự phục đơn giản.

2. Năng lực

- **Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- **Năng lực riêng:** Thể hiện được sự khéo léo, cẩn thận, gọn gàng thông qua việc chuẩn bị sách vở, giấy bọc sách vở, quần dài, áo sơ mi, áo phông,...

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Máy tính, tivi, giáo án điện tử.

- Sách vở, giấy bọc sách vở, quần dài, áo sơ mi, áo phông,...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

1. Khởi động: 5'

- Cho HS khởi động theo bài hát.

2. Nhận xét, đánh giá tuần 7: 9-10'

- Các tổ trưởng báo cáo, nhận xét thành viên trong tổ.

- Lớp trưởng nhận xét chung.

- GV nhận xét:

+ Ưu điểm:

HS đi học đều, tích cực tham gia các hoạt động của lớp, của trường.

+ Tồn tại:

Còn một số em nhút nhát, nói bé.

- GV nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.

3. Phương hướng tuần 8: 5'

- HS vào học đầy đủ, đúng giờ, tích cực và tự giác trong mọi hoạt động.

- Kiểm tra đồ dùng HT trước khi vào lớp, bọc sách vở, không viết, vẽ vào sách.

- Thường xuyên tập đọc, luyện viết, tính toán.

- HS thực hiện.

- Lần lượt từng tổ trưởng, lớp trưởng lên báo cáo về tình hình của lớp.

- HS lắng nghe.

- HS lắng nghe, tiếp thu.

- Rèn thói quen thực hiện tốt các nề nếp, nhất là nề nếp khi học.

- Tích cực vệ sinh, thực hiện tốt khẩu hiệu 2K, phòng các dịch bệnh.

4. Thử tài Ai khéo tay hơn: 15'

GV điều hành lớp và nêu hoạt động Thử tài Ai khéo tay hơn ai?

- Cách tiến hành:

- GV yêu cầu HS chuẩn bị: sách vở, giấy bọc sách vở, quần dài, áo sơ mi, áo phông,...

- GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm sẽ cùng thực hiện một số việc làm:

+ Nhóm 1: Thực hành bọc sách, vở.

+ Nhóm 2: Thực hành cài cúc áo nhanh.

+ Nhóm 3: Thực hành gấp quần áo gọn gàng.

GV yêu cầu các nhóm thực hành trước lớp.

- HS và GV cùng nhận xét về thời gian hoàn thành, đánh giá sản phẩm các nhóm sau khi thực hành.

- GV khen ngợi những bạn làm khéo léo, cẩn thận, gọn gàng.

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe.

- HS nhận nhóm.

- HS thực hành

- HS lắng nghe

- HS lắng nghe.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY

Nhận xét của người kiểm tra

Soạn đúng thời gian quy định

14/10/2022

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Bùi Quý Hữu